TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/DS-ST
Ngày 25-9-2019
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hậu Giang.

Bà Phạm Thị Dung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Trường - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2019/TLST-DS, ngày 22 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lâm Trung C sinh năm 1976 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm P, p, thị xã D, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Trầm Văn B sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08-4-2019 và tại phiên tòa ông Lâm Trung C nguyên đơn trình bày: Trước đây ông có bán thức ăn và thuốc thủy sản cho ông Trầm Văn B. Quá trình mua bán hai bên thống nhất ông sẽ giao thức ăn và thuốc thủy sản cho B nuôi trước, sau khi ông B bán tôm sẽ thanh toán tiền thức ăn và thuốc thủy sản cho ông. Cả hai bên đều lập sổ theo dõi và đối chiếu với nhau. Về phía ông C là người bán, ông có ghi sổ, mỗi lần giao dịch đều yêu cầu ông B ký nhận. Ban đầu việc mua bán giữa hai bên diễn ra thuận lợi, nhưng sau đó ông B lấy thức ăn và thuốc thủy sản nhiều lần chưa thanh toán được đủ tiền cho ông. Ông nhiều lần yêu cầu ông B thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông, nhưng ông B cứ hứa hẹn và không thanh toán tiền thức ăn và thuốc thủy sản cho ông. Nay ông C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông B trả số tiền còn nợ là 956.020.000 đồng và

yêu cầu tính lãi với lãi suất 1,124%/tháng bắt đầu từ ngày 28/11/2018 đến khi Tòa án xét xử xong. Tại phiên tòa, ông C chỉ yêu cầu ông B trả số tiền nợ gốc là 956.020.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Trầm Văn B vắng mặt nên không có lời trình bày:

Tại bản tự khai ngày 22 tháng 5 năm 2019 của ông Trầm Văn B, biên bản hòa giải ngày 22 tháng 5 năm 2019 và ngày 01 tháng 8 năm 2019 ông trình bày có mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông C và cũng thừa nhận còn nợ tiền thức ăn và thuốc thủy sản là 956.020.000 đồng và đồng ý trả số tiền còn nợ; nhưng ông B không đồng ý nộp tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án dân sự về kiện đòi tài sản là xuất phát từ quan hệ mua bán tài sản (mua thức ăn và thuốc thủy sản) giữa Ông Lâm Trung C và ông Trầm Văn B đây là tranh chấp về giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông B có nơi cư trú tại huyện D, tỉnh T nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Trầm Văn B đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Xét ông Lâm Trung C yêu cầu ông Trầm Văn B trả tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản còn nợ là 956.020.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Ông B thừa nhận có mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông C còn nợ 956.020.000 đồng và thống nhất trả số tiền còn nợ. Như vậy ông B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán của người mua. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông C là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông Trầm Văn B trả cho ông Lâm Trung C số tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản còn nợ là 956.020.000 đồng là phù hợp theo quy định khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Lâm Trung C rút một phần yêu cầu khởi kiện không yêu cầu ông Trầm Văn B trả tiền lãi đối với số tiền còn nợ chậm trả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Ông Trầm Văn B phải chịu 40.680.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lâm Trung C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.340.300 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0000174 ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duyên Hải.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430, khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Trung C.

Buộc ông Trầm Văn B trả cho ông Lâm Trung C tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản còn nợ là 956.020.000đ (Chín trăm năm mươi sáu triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Trầm Văn B phải chịu 40.680.600đ (Bốn mươi triệu sáu trăm tám mươi nghìn sáu trăm) đồng.

Ông Lâm Trung C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.340.300đ (Hai mươi triệu ba trăm bốn mươi nghìn ba trăm) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0000174 ngày 19 tháng 4 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Duyên Hải.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Án sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Yên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hậu Giang **Phạm Thị Dung** **Trần Văn Yên**